

Số: 153 /BC-TMN

Đông Hoa Lư, ngày 25 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn số 758/SGDDĐT- GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026; Trường Mầm non Khánh Phú phường Đông Hoa Lư. báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Quy mô trường, nhóm, lớp

- Điểm trường; số nhóm, lớp, số trẻ;

Tên điểm trường	Tổng số nhóm, lớp	Tổng số trẻ	Nhà trẻ		Mẫu giáo		Trong đó, lớp mẫu giáo					
			Số nhóm	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	3-4 tuổi		4-5 tuổi		5-6 tuổi	
							Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
Trung tâm	11	314	3	91	8	223	2	52	3	89	3	82
Phú Hào	4	83	1	22	3	61	1	17	1	17	1	27
Cộng	15	397	4	113	11	284	3	69	4	106	4	109

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị;

Phòng học		Phòng chức năng										Phòng bảo vệ
T.Số	Học nhor tại phòng ngũ	T.số	Phòng Hiệu trưởng g	Phòng Hiệu phó	Phòng Hội trưởn g	Phòng Văn phòng	Âm nhạ c	Nhà bếp	Phòng Hành chính	Phòng Y tế	Phòng Nhân viên	
14	1	15	1	1	1	0	1	2	1	1	1	2

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Stt	Đối tượng	Số nhóm, lớp thực tế			Hiện có			Hợp đồng trường	Ghi chú
		Tổng số TT	GV Nhà trẻ	GV Mẫu giáo	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng 111		
1	Ban giám hiệu	3			3	3			
2	Giáo viên	32	10	22	32	29	2	1	
3	NV nấu ăn	5			5			5	

4	NV kế toán	1			1	1			
5	NV bảo vệ	2			2			2	
6	NV văn thư	0			0				
7	NV thủ quỹ	0			0				
8	NV Y tế	0			0				
Cộng		43	10	22	43	33	2	8	

2. Thuận lợi,

* Thuận lợi

- Trường Mầm non Khánh Phú luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình; sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, ban, ngành, đoàn thể địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh và nhân dân.

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, năng lực chuyên môn vững vàng, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, khang trang đáp ứng tốt cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại trường.

* Khó khăn

- Nhà trường còn thiếu 02 phòng học và 09 phòng chức năng (01 phòng Phó HT; 01 phòng bảo vệ ở điểm lẻ; 01 phòng y tế; 01 phòng thể chất; 01 Phòng tin học; 01 phòng học ngoại ngữ; 01 phòng thư viện, 02 phòng kho).

- Thiếu 03 giáo viên; 01 nhân viên văn thư, 01 nhân viên thủ quỹ, 01 nhân viên thư viện.

II. Kết quả thực hiện

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN (có phụ lục ban hành các văn bản của trường kèm theo)

Kế hoạch số 155/KH-TMN ngày 28/8/2025 kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Khánh Phú.

Kế hoạch số 179/KH-TMN ngày 11/9/2025 kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Khánh Phú.

Trong năm học, nhà trường đã ban hành đầy đủ các văn bản phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học như: Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026; Kế hoạch giáo dục nhà trường; Kế hoạch kiểm tra nội bộ; Kế hoạch chuyển đổi số; Kế hoạch chuyên đề; Quy chế dân chủ; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế phối hợp bảo đảm an toàn cho trẻ; các

quyết định phân công nhiệm vụ, thành lập các Ban chỉ đạo, tổ công tác chuyên môn... *(có phụ lục danh mục văn bản ban hành kèm theo báo cáo)*.

1.2. Đổi mới công tác quản lý trong cơ sở GDMN

Trong năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng chủ động, linh hoạt, hiệu quả, lấy chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ làm trung tâm; tăng cường vai trò trách nhiệm của người đứng đầu gắn với thực hiện kỷ cương, nề nếp và chuyển đổi số trong quản trị nhà trường.

Nhà trường đã rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với tình hình thực tế và các văn bản chỉ đạo mới của Ngành; thực hiện phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, bảo đảm phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công tác điều hành được thực hiện theo hướng công khai, dân chủ, tăng cường trách nhiệm giải trình; phát huy vai trò của các tổ chuyên môn trong tham mưu, tổ chức thực hiện và tự kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động chuyên môn.

Công tác quản trị nhà trường được đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nhà trường duy trì hiệu quả việc sử dụng hệ thống quản lý văn bản điện tử iOffice, phần mềm quản lý cán bộ, tài chính, tài sản, phổ cập giáo dục, hồ sơ điện tử và các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, điều hành và trao đổi chuyên môn. Việc số hóa hồ sơ, giảm áp lực sổ sách hành chính được triển khai phù hợp, góp phần nâng cao hiệu suất làm việc của đội ngũ.

Nhà trường chú trọng đổi mới công tác kiểm tra nội bộ theo hướng hỗ trợ, tư vấn, đồng hành cùng giáo viên; kết hợp kiểm tra thường xuyên với kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hạn chế trong thực hiện quy chế chuyên môn, công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo đảm an toàn cho trẻ. Các nội dung kiểm tra được thực hiện công khai, khách quan, đúng quy định, gắn với đánh giá chất lượng đội ngũ và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh đó, nhà trường tăng cường thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai đầy đủ các nội dung theo quy định về tài chính, đội ngũ, chất lượng giáo dục và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; thường xuyên lắng nghe ý kiến phản hồi của phụ huynh, cán bộ, giáo viên để kịp thời điều chỉnh công tác quản lý phù hợp với thực tiễn.

Thông qua việc đổi mới công tác quản lý, hiệu lực, hiệu quả điều hành trong nhà trường tiếp tục được nâng cao; kỷ cương, nề nếp chuyên môn được giữ vững; tinh thần trách nhiệm, ý thức phối hợp của đội ngũ có chuyển biến tích cực, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2025-2026.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong các cơ sở GDMN; Quyết định 401/QĐ-TTG ngày 27/3/2009 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt chương trình phòng, chống bệnh tật trong các cơ sở thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT Quy định về công tác y tế trường học và Thông tư số 30/2012/TT-BYT của Bộ Y tế Quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố.

- Đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. 100% CB, GV, NV trong nhà trường và các cơ sở tư thực được tuyên truyền về đảm bảo an toàn cho trẻ qua các buổi họp sinh hoạt chuyên môn nhà trường, tổ chuyên môn. Đến thời điểm T5/2026, 397/397 phụ huynh của nhà trường được tuyên truyền về tầm quan trọng trong việc đảm bảo an toàn cho trẻ, tránh tai nạn thương tích thông qua các tranh ảnh tuyên truyền, bảng tuyên truyền các nhóm lớp và giáo viên trực tiếp trao đổi cháu toàn trường được giáo viên tuyên truyền về phòng chống tai nạn thương tích thông qua tranh ảnh, lồng ghép qua các hoạt động giáo dục trong ngày.

- Tạo môi trường giáo dục thân thiện, thoáng mát sạch sẽ sắp xếp đồ chơi ngoài trời hợp lý, thay thế và sửa chữa những đồ chơi đã cũ, hỏng. Trong nhóm lớp đảm bảo sạch sẽ vệ sinh sắp xếp các tủ đồ dùng đồ chơi cho đảm bảo an toàn, tránh nền nhà trơn trượt. Thực hiện thường xuyên nghiêm túc lịch vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp học vào thứ sáu hàng tuần, hàng tháng.

- Kiểm tra về công tác xây dựng trường học xanh- sạch- đẹp- an toàn và hạnh phúc, tổng đạt 92/100 điểm xếp loại đạt trường học xanh- sạch- đẹp- an toàn và hạnh phúc.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục; chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới

- 15/15 nhóm lớp công lập và 02 cơ sở tư thục nghiêm túc thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Các nhóm lớp thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục theo đúng độ tuổi, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo chương trình GDMN đúng thời gian phân phối và thực hiện chương trình đã xây dựng. Chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và từng nhóm lớp. Chú trọng phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và ứng dụng phương pháp Montessori, Steam phát huy tính tích cực sáng tạo của trẻ. Kết quả 15/15 lớp xếp loại tốt đạt 100%.

Có 02 nhóm lớp tư thục xếp loại Khá; không có nhóm, lớp tư thục xếp loại TB.

- Lập kế hoạch giảng dạy đảm bảo khoa học, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của trường. Giáo viên có đủ các kế hoạch, hồ sơ sổ sách theo đúng chỉ đạo của ngành và được ký duyệt 2 lần/ tháng. Tổ chức thi hồ sơ sổ sách, thi lớp xanh sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc thúc đẩy phong trào dạy học tích cực, sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Duy trì tốt và có nề nếp sinh hoạt chuyên môn 2 tuần/1 lần với nội dung đa dạng và phong phú, chất lượng. Năm học 2025-2026 bộ phận chuyên môn nhà trường tiếp tục hướng dẫn SHCM theo nội dung nghiên cứu bài học; Xây dựng KH năm; vệ sinh chăm sóc trẻ; tổ chức ăn; XDMTLTLTT; HD làm ĐDDC; Chuyên đề phát triển vận động; Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; Ngày hội thể dục thể thao của bé; Chương trình giao lưu Tiếng Anh; Phối hợp Công an Tỉnh tổ chức lớp tập huấn PCCC&CHCN; Ứng dụng phương pháp Montessori, STEM trong thực hiện chương trình và làm đồ dùng đồ chơi; hoạt động làm quen chữ cái; chuyên đề khám phá khoa học; KPXH, hoạt động tạo hình để học tập kinh nghiệm và thống nhất phương pháp giảng dạy. Đặc biệt trong năm học thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn linh hoạt sáng tạo, các tổ chuyên môn đã chủ động đề xuất được các chuyên đề và tổ chức thực hiện rất tốt các nội dung nghiên cứu bài học, thiết kế bài giảng điện tử trên phần mềm AVINA, AL, quay clip đóng góp không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn của nhà trường cũng như các tổ nhóm chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- 4/4 lớp 5 tuổi tiếp tục lồng ghép thực hiện bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi vào trong chương trình GD trẻ. Tăng cường sự phối hợp với gia đình trẻ để

cùng theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ, từ đó có sự điều chỉnh kế hoạch giáo dục và có biện pháp tác động kịp thời để giúp trẻ phát triển tốt.

Tổng số cháu 5T: 109 trẻ đủ điều kiện xét HTCTGDMN bàn giao lên lớp 1.

- Thực hiện tốt các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại trường nhằm tăng thêm vốn hiểu biết và phát triển một số kỹ năng cho trẻ.

- Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả chủ đề “Xây dựng môi trường xanh- sạch- đẹp- an toàn và hạnh phúc” chuyên đề “Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm” và chương trình tôi yêu Việt Nam, tiếp tục thực hiện chuyên đề “xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”, thành lập Ban kiểm tra chấm điểm cấp trường. Nhà trường tự kiểm tra chấm điểm các nhóm lớp xếp loại dựa trên các tiêu chí. 15/15 nhóm, lớp đạt yêu cầu về xây dựng môi trường lớp học đáp ứng các tiêu chí, trong đó có các lớp đạt chất lượng cao đi đầu trong phong trào điển hình: 5TA, 5TC, 4TA, 4TB, 4TC, 3TA từ đó nhân rộng các điển hình tạo phong trào rộng khắp các lớp.

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em.

a) Tỷ lệ trẻ ăn bán trú tại trường

- $397/397 = 100\%$ trẻ công lập và $89/89 = 100\%$ trẻ ở 2 cơ sở tư thực được nuôi ăn bán trú tại trường. Mức ăn 20.000 đồng/trẻ/ngày. Trẻ mẫu giáo, nhà trẻ ăn 02 bữa chính 01 bữa phụ. Tổ chức nuôi theo quy trình bếp một chiều sạch sẽ, hợp vệ sinh, thực hiện lưu mẫu thức ăn hàng ngày đúng quy định. Ký hợp đồng cam kết với người cung cấp lương thực và thực phẩm, không mua thực phẩm không rõ nguồn gốc, không đảm bảo chất lượng. Nhà trường tăng cường trồng rau sạch theo mùa để cung cấp cho bữa ăn của trẻ.

b) Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; nước uống, nước sinh hoạt

- 100% trẻ có đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân như: cốc, thìa, bát, khăn mặt được ký hiệu riêng của từng trẻ; có đủ đồ dùng vệ sinh cho các nhóm lớp.

- 100% giáo viên nắm vững kiến thức về dinh dưỡng, công tác phòng chống dịch bệnh để tuyên truyền cho các bậc phụ huynh.

c) Đảm bảo chất lượng bữa ăn bán trú

- Giáo viên các nhóm/lớp phối hợp tốt với nhân viên nuôi dưỡng trong việc tổ chức giờ ăn nề nếp, nhẹ nhàng, tạo không khí vui vẻ, thân thiện giúp trẻ hình thành thói quen ăn uống văn minh và kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi. Nhà trường đồng thời tăng cường theo dõi tình trạng sức khỏe, cân nặng, chiều cao của trẻ để có biện pháp điều chỉnh chế độ ăn hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi hoặc thừa cân, béo phì.

- Bên cạnh đó, nhà trường duy trì công khai thực đơn, khẩu phần ăn và quyết toán tiền ăn hằng tháng tới phụ huynh học sinh; phối hợp hiệu quả với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong giám sát công tác bán trú, góp phần nâng cao tính minh bạch và tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì. Đẩy mạnh giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe cho trẻ bằng nhiều hình thức. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và giám sát, đánh giá các hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng nhẹ cân và thấp còi.

d) Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

Nhà trường đã kiện toàn Ban chỉ đạo công tác bán trú, phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận trong quản lý nuôi dưỡng từ khâu xây dựng thực đơn, tiếp nhận thực phẩm, chế biến, chia ăn, tổ chức bữa ăn đến theo dõi sức khỏe trẻ. Công tác quản lý được thực hiện thống nhất, đồng bộ và có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Giám hiệu, giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Việc tiếp nhận thực phẩm được thực hiện nghiêm túc hằng ngày theo đúng quy trình với sự tham gia giám sát của Ban giao nhận thực phẩm. Thực phẩm nhập vào bếp ăn bảo đảm đủ số lượng, chất lượng, có nguồn gốc rõ ràng, tươi ngon và đúng hợp đồng đã ký kết với các đơn vị cung ứng. Hồ sơ giao nhận, lưu mẫu thức ăn, sổ kiểm thực ba bước, sổ tính khẩu phần và các loại hồ sơ bán trú được cập nhật đầy đủ, khoa học theo quy định.

Thực hiện công khai khẩu phần ăn, thực đơn tuần, mức thu tiền ăn và quyết toán tiền ăn hằng tháng tới phụ huynh học sinh; bảo đảm thu đúng, chi đúng, sử dụng đúng mục đích và không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí. Việc tính khẩu phần ăn được thực hiện hằng ngày trên cơ sở số trẻ ăn thực tế, bảo đảm định lượng và nhu cầu dinh dưỡng phù hợp với từng độ tuổi.

Trong quá trình tổ chức nuôi dưỡng, bộ phận chuyên môn cùng Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, giám sát nội bộ đối với công tác bán trú; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại phát sinh, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng và giáo viên trong chăm sóc trẻ. Đồng thời phát huy vai trò giám sát của phụ huynh học sinh thông qua các đợt kiểm tra trực tiếp quy trình giao nhận, chế biến và tổ chức bữa ăn cho trẻ.

đ) Tổ chức ăn trưa cho CBGVNV:

Trong năm học 2025-2026, Nhà trường không tổ chức nấu ăn trưa tập trung cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. CBGVNV chủ động tự túc bữa ăn cá nhân để bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, nhân lực và kinh phí của đơn vị.

Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên được phân công trực trưa, nhà trường bố trí thời gian hợp lý nhằm bảo đảm vừa thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc, quản lý trẻ trong thời gian bán trú, vừa chủ động sắp xếp bữa ăn cá nhân. Nhà trường quán triệt CBGVNV thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, giữ gìn vệ sinh môi trường, không làm ảnh hưởng đến nền nếp sinh hoạt, nghỉ ngơi của trẻ trong thời gian trực trưa.

Việc không tổ chức ăn trưa tập trung cho CBGVNV đã góp phần giảm áp lực cho bộ phận nuôi dưỡng, tập trung tối đa nguồn lực phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ bán trú; đồng thời bảo đảm tính chủ động, linh hoạt và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

e) Chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Phối hợp với Trạm y tế phường thực hiện tốt các biện pháp phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em. Thực hiện tốt Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học; công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Thường xuyên hướng dẫn trẻ thực hiện vệ sinh cá nhân, dạy trẻ có thói quen hành vi văn minh, biết giữ gìn vệ sinh nơi công cộng và hành vi văn minh trong ăn uống.

- Công tác phòng chống dịch bệnh được nhà trường đặc biệt quan tâm. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các biện pháp phòng chống các bệnh thường gặp ở trẻ mầm non như tay chân miệng, cúm mùa, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ... thông qua vệ sinh môi trường, khử khuẩn lớp học, đồ dùng đồ chơi, tăng cường thông khí phòng học và tuyên truyền tới phụ huynh học sinh. Trong năm học không để xảy ra dịch bệnh lớn lây lan trong nhà trường

2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Thời gian thực hiện chương trình GDMN

Nhà trường thực hiện nghiêm túc khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non theo quy định của UBND tỉnh Ninh Bình và hướng dẫn của ngành Giáo dục. Chương trình GDMN được triển khai thống nhất trong toàn trường từ tuần 1 bắt đầu ngày 08/9/2025 và hoàn thành trước ngày 25/5/2026, bảo đảm đủ thời lượng theo quy định.

Triển khai tới các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch giáo dục năm, tháng, tuần và kế hoạch tổ chức hoạt động hằng ngày theo hướng linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm, bảo đảm thực hiện đầy đủ các lĩnh vực phát triển theo Chương trình GDMN, chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục linh hoạt trong các thời điểm thời tiết bất thường, dịch bệnh hoặc

các hoạt động chung của địa phương nhưng vẫn bảo đảm mục tiêu, nội dung và kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo quy định của Chương trình GDMN.

b) Tiếp tục đổi mới, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

Năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”, chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và khả năng trải nghiệm của trẻ.

Ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM được triển khai phù hợp trong các hoạt động giáo dục, đặc biệt ở khối mẫu giáo. Giáo viên bước đầu vận dụng hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, khám phá khoa học, thực hành, giải quyết tình huống và đặt câu hỏi mở nhằm phát triển tư duy, khả năng quan sát, giao tiếp và hợp tác của trẻ. Đồng thời, nhà trường duy trì hiệu quả các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục quyền trẻ em và phòng chống bạo lực học đường thông qua các hoạt động hằng ngày.

c) Nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

Nhà trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; không thực hiện liên kết với trung tâm ngoại ngữ mà tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh thông qua phần mềm, học liệu điện tử và các hoạt động giáo dục tích hợp tại trường.

Trong năm học 2025-2026, 100% trẻ mẫu giáo tại các lớp 3 - 4 tuổi, 4 - 5 tuổi và 5 - 6 tuổi được tiếp cận hoạt động làm quen với tiếng Anh từ 1 - 2 hoạt động/tuần thông qua các phần mềm, video, hình ảnh trực quan, trò chơi tương tác phù hợp với độ tuổi. Nội dung tổ chức tập trung phát triển kỹ năng nghe, nhận biết và phản xạ ngôn ngữ tự nhiên; ưu tiên tạo tâm thế mạnh dạn, tự tin, hứng thú cho trẻ thay vì đặt nặng yêu cầu học thuật.

2.2.3. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới

Nhà trường đã chủ động nghiên cứu, quán triệt các định hướng đổi mới giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình và các văn bản chỉ đạo của ngành nhằm từng bước chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng thích ứng khi Chương trình GDMN mới được triển khai chính thức trong thời gian tới.

Nhà trường chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên tích cực nghiên cứu các nội dung liên quan đến định hướng đổi mới Chương trình GDMN theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực trẻ em; tăng cường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên

môn, trao đổi nghiệp vụ, nghiên cứu tài liệu, cập nhật các phương pháp giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn cho đội ngũ. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục mở, tổ chức hoạt động trải nghiệm, ứng dụng STEAM, CNTT và chuyển đổi số trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

3.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (*phổ cập mẫu giáo*) và các văn bản của Chính phủ, Bộ GD&ĐT về phổ cập mẫu giáo.

Thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi cùng các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình, nhà trường đã chủ động quán triệt đầy đủ tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về mục tiêu, ý nghĩa và yêu cầu của công tác phổ cập mẫu giáo trong giai đoạn mới; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, có ý nghĩa lâu dài đối với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Công tác điều tra phổ cập được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình. Nhà trường phân công giáo viên phối hợp với các thôn/xóm tiến hành điều tra, đối chiếu, cập nhật dữ liệu trẻ trong độ tuổi trên hệ thống phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời; hạn chế tối đa sai lệch số liệu. Hồ sơ phổ cập được thiết lập, lưu trữ khoa học; chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất được thực hiện đúng thời gian quy định.

Nhằm chuẩn bị các điều kiện tiến tới thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo lộ trình đến năm 2027, nhà trường tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp như: duy trì ổn định quy mô trường lớp; huy động tối đa trẻ mẫu giáo ra lớp; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các lớp mẫu giáo; tham mưu bổ sung đội ngũ giáo viên theo định mức; nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ để tạo niềm tin đối với phụ huynh và cộng đồng.

3.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

Nhà trường chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương và các thôn tổ chức rà soát, điều tra, cập nhật đầy đủ số trẻ trong độ tuổi 5 tuổi trên địa bàn; thực hiện quản lý dữ liệu phổ cập chặt chẽ, chính xác trên hệ thống phần mềm PCGD-XMC. Hồ sơ phổ cập được xây dựng đầy đủ, khoa học; chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê được thực hiện đúng thời gian quy định, bảo đảm tính thống nhất và chính xác của số liệu.

Trong năm học huy động 133/133 trẻ 5 tuổi ra lớp, đạt tỷ lệ 100% DSĐT; duy trì sĩ số ổn định, hạn chế tối đa tình trạng trẻ nghỉ học kéo dài hoặc bỏ học.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Tổng số nhóm, lớp được duy trì ổn định gồm 15 nhóm/lớp công lập và 02 nhóm trẻ độc lập tư thực trên địa bàn được phân công quản lý, theo dõi chuyên môn. Nhà trường chủ động rà soát quy mô dân số, số trẻ trong độ tuổi mầm non, đặc biệt là trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo từ 3 - 5 tuổi để xây dựng kế hoạch tuyển sinh, huy động trẻ ra lớp phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ hiện có.

Kết quả huy động trẻ năm học 2025 - 2026

* Công lập 397 trẻ/15 nhóm, lớp, trong đó:

Khối Nhà trẻ: huy động 113 trẻ /4 nhóm lớp đạt tỷ lệ 55,3%;

Khối Mẫu giáo: huy động 284/308 trẻ, đạt tỷ lệ 100%, gồm:

Trẻ 3 - 4 tuổi: 69 trẻ/03 lớp.

Trẻ 4 - 5 tuổi: 106 trẻ/04 lớp.

Trẻ 5 - 6 tuổi: 109 trẻ/04 lớp.

* Nhóm lớp tư thực Đồ Rê mí: 4 nhóm lớp với tổng số trẻ 70

Trong đó: Nhà trẻ 15 trẻ/1 lớp

Mẫu giáo: 3 tuổi 4 tuổi, 5 tuổi Tổng số: 55 trẻ

- Trẻ 3-4 tuổi: 12 trẻ/1 lớp

- Trẻ 4-5 tuổi: 18 trẻ/1 lớp

- Trẻ 5-6 tuổi: 25 trẻ/1 lớp

* Nhóm lớp tư thực Trí Tuệ: 19 trẻ: Trong đó 7 trẻ nhà trẻ, 12 trẻ 3-4 tuổi

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường tiếp tục rà soát, bổ sung và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng đồng bộ, an toàn, phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Trong năm học, nhà trường đã chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phối hợp với cha mẹ trẻ và các tổ chức đoàn thể để từng bước tăng cường cơ sở vật chất, sửa chữa, bổ sung thiết bị thiết yếu phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Các phòng học, phòng chức năng, khu bếp ăn bán trú, công trình vệ sinh, hệ thống điện, nước, đồ dùng, đồ chơi ngoài trời được thường xuyên kiểm tra, bảo

dưỡng, vệ sinh và sửa chữa kịp thời nhằm bảo đảm điều kiện an toàn cho trẻ. Nhà trường chú trọng bổ sung học liệu mở, nguyên vật liệu tái sử dụng, đồ dùng trực quan phục vụ hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin thông qua việc khai thác các phần mềm giáo dục, thiết bị trình chiếu, ti vi, loa phục vụ tổ chức các hoạt động học tập, trải nghiệm cho trẻ.

Nhà trường đầu tư mua sắm trang thiết bị hiện đồ dùng, đồ chơi và học liệu cho các nhóm lớp học với tổng kinh phí 441.164.268 đồng

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

4.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

Trong năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục quan tâm kiện toàn, bố trí và sử dụng đội ngũ giáo viên bảo đảm phù hợp với quy mô trường, lớp, số lượng trẻ và yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Căn cứ định mức giáo viên/lớp theo quy định, nhà trường chủ động rà soát thực trạng đội ngũ, tham mưu với cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế, hợp đồng lao động và sắp xếp, phân công giáo viên hợp lý nhằm bảo đảm duy trì ổn định các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Việc phân công giáo viên được thực hiện trên cơ sở năng lực chuyên môn, kinh nghiệm công tác, điều kiện thực tế của từng lớp và đặc điểm tâm sinh lý của trẻ; ưu tiên bố trí giáo viên có kinh nghiệm đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi và các lớp có số lượng trẻ đông. Nhà trường thực hiện phân công giáo viên bảo đảm tính kế thừa, hỗ trợ lẫn nhau trong công tác chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và hạn chế áp lực cho đội ngũ.

4.3.2. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

Thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ theo kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026, nhà trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên bảo đảm sát yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non, phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

Thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và truyền thông với phụ huynh, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý và chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ

quản lý, giáo viên phụ trách từng nội dung; tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ về vai trò của chuyển đổi số trong giáo dục mầm non. Việc ứng dụng CNTT được triển khai theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp đặc thù cấp học, tránh hình thức, bảo đảm không gây áp lực cho giáo viên và trẻ.

5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng đối với công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em; góp phần tạo sự đồng thuận và huy động các nguồn lực hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

Công tác tuyên truyền được triển khai với nhiều nội dung thiết thực, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành và tình hình thực tế của địa phương như: tuyên truyền về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân; phổ biến các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và ngành giáo dục; tuyên truyền kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo khoa học; phòng, chống dịch bệnh, tai nạn thương tích, bảo đảm an toàn cho trẻ; công tác phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của ngành và nhiệm vụ năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học bảo đảm đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Nội dung kiểm tra được triển khai toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực như: thực hiện quy chế chuyên môn; công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; bảo đảm an toàn trường học; vệ sinh an toàn thực phẩm; hồ sơ sổ sách; thực hiện chế độ chính sách; công tác tài chính, tài sản; ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện quy chế dân chủ và đạo đức nhà giáo.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có)

Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua và các cuộc vận động của ngành giáo dục gắn với nhiệm vụ chuyên môn như: xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc; xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; đổi mới sáng tạo trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục; xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và tác phong làm việc nghiêm túc. Việc tổ chức các phong trào thi đua được thực hiện thiết thực, tránh hình thức, gắn với hiệu quả công việc và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Công tác phối hợp giữa nhà trường với các ban, ngành, đoàn thể và cha mẹ trẻ tiếp tục được tăng cường. Nhà trường chủ động phối hợp với cơ quan y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường; phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp, hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, trải nghiệm, lễ hội và giáo dục kỹ năng sống được tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm an toàn, tạo môi trường học tập thân thiện, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần. Nhà trường chú trọng lồng ghép giáo dục kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh cá nhân, giáo dục giá trị sống và hành vi văn minh cho trẻ trong các hoạt động hằng ngày.

Công tác cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí được thực hiện nghiêm túc. Nhà trường duy trì nền nếp công khai theo quy định; thực hiện dân chủ trong các hoạt động; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Hồ sơ, sổ sách được quản lý khoa học, bảo đảm đúng quy định và phục vụ hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra.

Nhà trường tiếp tục duy trì và cải tiến nâng cao chất lượng trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc huy động trẻ ra lớp, bảo đảm các điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ, tăng cường cơ sở vật chất và triển khai các nhiệm vụ giáo dục mầm non tại địa phương. Việc cụ thể hóa và triển khai các văn bản chỉ đạo của ngành được thực hiện kịp thời, sát thực tế; các kế hoạch, quy chế, quy định nội bộ được xây dựng đầy đủ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tiếp tục được nâng lên. Nhà trường duy trì tốt tỷ lệ trẻ ăn bán trú, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích nghiêm trọng hay dịch bệnh trong nhà trường. Công tác chăm sóc sức khỏe, theo dõi biểu đồ tăng trưởng, phòng chống suy dinh dưỡng và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ được thực hiện nền nếp, hiệu quả hơn so với năm học trước.

Việc thực hiện Chương trình GDMN tiếp tục được đổi mới theo hướng lấy trẻ làm trung tâm; giáo viên chủ động hơn trong xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, khai thác học liệu mở và ứng dụng công

nghệ thông tin trong giảng dạy. Chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục có chuyển biến tích cực; trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, tham gia hoạt động và hình thành các kỹ năng phù hợp với độ tuổi.

Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi tiếp tục được duy trì vững chắc; việc triển khai các nhiệm vụ chuẩn bị thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được nhà trường chủ động thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của Quốc hội và ngành giáo dục. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường cơ bản đạt chỉ tiêu kế hoạch giao; công tác điều tra, cập nhật dữ liệu phổ cập được thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được quan tâm bổ sung, sửa chữa, khai thác hiệu quả phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản ổn định, có tinh thần trách nhiệm, tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp giáo dục và thực hiện chuyển đổi số của đội ngũ có nhiều chuyển biến tích cực so với năm học trước. Công tác kiểm tra nội bộ được tăng cường, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, nền nếp chuyên môn và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương ngày càng chặt chẽ; các hoạt động tuyên truyền, xã hội hóa giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc tiếp tục được quan tâm thực hiện hiệu quả. So với cùng kỳ năm học trước, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, nền nếp chuyên môn, ý thức trách nhiệm của đội ngũ và hiệu quả công tác quản lý có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao uy tín và chất lượng hoạt động của nhà trường.

2. Hạn chế, nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Cơ sở vật chất của nhà trường tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng một số hạng mục đã xuống cấp theo thời gian sử dụng; trang thiết bị, đồ dùng, học liệu ở một số nhóm/lớp chưa thật sự đồng bộ, hiện đại, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non và định hướng triển khai Chương trình GDMN mới trong thời gian tới.

2.2. Nguyên nhân

Nguồn kinh phí đầu tư cho giáo dục mầm non tại địa phương còn hạn chế, trong khi nhu cầu sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, học liệu phục vụ đổi mới giáo dục ngày càng cao.

IV. Các giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo

Nhà trường tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời tập trung khắc phục những hạn chế, khó khăn còn tồn tại; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay, cụ thể như sau:

Tiếp tục quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục về giáo dục mầm non; cụ thể hóa thành kế hoạch, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Đổi mới phương pháp quản lý theo hướng khoa học, dân chủ, công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và vai trò của các tổ chuyên môn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Rà soát thường xuyên cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; kịp thời sửa chữa, thay thế các hạng mục xuống cấp nhằm bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, thân thiện. Tiếp tục thực hiện nghiêm quy trình quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, theo dõi chặt chẽ biểu đồ tăng trưởng của trẻ nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, thấp còi.

Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và chuẩn bị điều kiện triển khai Chương trình GDMN mới. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non

V. Kiến nghị, đề xuất1.

*** Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình**

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn kịp thời đổi mới giáo dục mầm non; tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và định hướng triển khai Chương trình GDMN mới cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non.

Quan tâm tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế giáo viên mầm non theo định mức quy định; có giải pháp tháo gỡ khó khăn về đội ngũ đối với các cơ sở giáo dục mầm non còn thiếu giáo viên.

Hỗ trợ đầu tư, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu phục vụ thực hiện Chương trình GDMN và chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDMN mới trong thời gian tới.

Tiếp tục quan tâm xây dựng kho học liệu số, phần mềm hỗ trợ giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương nhằm nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trong các cơ sở GDMN.

*** Đối với Phòng Văn hóa – Xã hội**

Tiếp tục quan tâm tham mưu với cấp có thẩm quyền về công tác phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn; phối hợp chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non theo lộ trình quy định.

Quan tâm hỗ trợ nhà trường trong công tác tuyên truyền, huy động trẻ đến trường, đặc biệt là trẻ nhà trẻ và trẻ trong độ tuổi phổ cập mẫu giáo; phối hợp thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Đề nghị tăng cường phối hợp với các ngành liên quan trong công tác kiểm tra an toàn trường học, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em.

*** Đối với Ủy ban nhân dân xã**

Tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

Quan tâm đầu tư kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan môi trường, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; từng bước hoàn thiện các tiêu chí trường chuẩn quốc gia theo quy định.

Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể địa phương phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác điều tra phổ cập, huy động trẻ đến trường, bảo đảm an toàn cho trẻ em và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.

Tiếp tục quan tâm công tác xã hội hóa giáo dục; huy động các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ nhà trường cải thiện điều kiện tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên yên tâm công tác; quan tâm động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Khánh Phú./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT
- UBND phường ĐHL
- CBGVNV trường
- Web của trường;
- Lưu: HSQLNT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Thị Ánh Tuyết

